

Bản án số: 157/2020/HS-ST
Ngày 14 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Thúy Vinh – Ông Trần Văn Tùng

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh – Thư ký TAND TP Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Vinh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 97/2020/TLST-HS ngày 16/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu Đ - sinh ngày 16/8/1995 tại TP Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: khối Phúc L, phường Vinh T, TP Vinh, tỉnh Nghệ An, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: V Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Hữu V (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965. Vợ con: chưa có, Anh chị em ruột có 02 người bị cáo là con đầu trong gia đình.

Tiền án: Ngày 07/5/2018 bị Tòa án nhân dân TP Vinh xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thi hành xong ra tù vào ngày 13/02/2019.

Tiền sự; nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2019 cho đến nay – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 9 giờ ngày 04/12/2019 Nguyễn Hữu Đ gặp một người bạn tên Tuấn tại xã Nghi Liên, TP Vinh và được Tuấn cho 01 (một) gói ma túy tổng hợp dạng đá để sử dụng. Sau khi nhận gói ma túy Đ chưa sử dụng mà cất giấu trong người. Đến khoảng 19 giờ ngày 24/12/2019 Đ đi chơi lễ Noen và cầm theo gói ma túy với mục đích là rủ bạn cùng sử dụng. Khi Đ đang đứng chờ bạn ở vỉa hè trước khu vực khách sạn Sài Gòn – Kim Liên thuộc khối 11, phường Quang Trung, TP Vinh thì nhìn thấy lực lượng Công an đang đi đến

, Đ vội bỏ gói ma túy lên cột bờ rào khách sạn gần vị trí Đ đang đứng thì bị tổ công tác Công an phường Trung Đô, TP Vinh phát hiện, nên Đ đã tự nguyện lấy gói ma túy được gói bằng bao potilen màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đang để ở trên cột bờ rào giao nộp. Tổ công tác đưa Đ cùng tang vật về trụ sở Công an phường lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 25/12/2019 và Kết luận giám định số 71/KL-PC09(MT) ngày 31/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu Đ gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,210 gam.

Tại bản cáo trạng số 137/VKS-HS ngày 16/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ mức án từ 15 - 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Khối lượng ma túy (Methamphetamine) thu giữ của bị cáo là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

2.1. Xét hành vi phạm tội: Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/12/2019 tại khu vực trước sảnh khách sạn Sài Gòn Kim Liên thuộc khối 11, phường Quang Trung, TP Vinh, Nguyễn Hữu Đ đang cất giữ trái phép 01 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,210 gam nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng

trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

2.2. Xét tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cất dấu ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu bản lĩnh, không làm chủ được bản thân nên đã đi vào con đường phạm tội. Bị cáo có một tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức bản thân kém, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xử phạt bị cáo đầu khung hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

2.3 Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

2.4. Về vật chứng: Khối lượng ma túy (Methamphetamine) thu giữ của bị cáo là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người thanh niên tên Tuấn đưa ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không biết rõ lai lịch, địa chỉ. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ và sẽ xử lý sau.

[3] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/12/2019.

Căn cứ điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong có chứa ma túy (Methamphetamine), vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK 0221 ngày 25/3/2020

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSNDTP Vinh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh;
- Chi cục THADSTP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trai giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

